

Số: 357/QĐ-ĐHĐN

Đà Nẵng, ngày 19 tháng 01 năm 2015

CÔNG VĂN BẢN
Số: 37
Ngày 30 tháng 1 năm 2015

KT: PHT. Đ.T.T. Phương
P. CTSV
Trần Khai
Lưu VT.

QUYẾT ĐỊNH

Về việc ban hành Điều lệ Đại hội Thể dục Thể thao Sinh viên học sinh Đại học Đà Nẵng lần thứ IX-2015

GIÁM ĐỐC ĐẠI HỌC ĐÀ NẴNG

Căn cứ Nghị định số 32/CP ngày 04 tháng 4 năm 1994 của Chính phủ về việc thành lập Đại học Đà Nẵng;

Căn cứ Thông tư số 08/2014/TT-BGDĐT ngày 20 tháng 3 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành quy chế tổ chức và hoạt động của đại học vùng và các cơ sở giáo dục đại học thành viên;

Căn cứ Quyết định số 6950/QĐ-ĐHĐN ngày 01 tháng 12 năm 2014 của Giám đốc Đại học Đà Nẵng về việc ban hành Quy định nhiệm vụ, quyền hạn của Đại học Đà Nẵng, các cơ sở giáo dục đại học thành viên và các đơn vị trực thuộc;

Căn cứ kế hoạch hoạt động Thể dục Thể thao của Đại học Đà Nẵng năm 2015;
Theo đề nghị của Ông Giám đốc Trung tâm Thể thao - Đại học Đà Nẵng,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Điều lệ Đại hội Thể dục Thể thao Sinh viên học sinh Đại học Đà Nẵng lần thứ IX - 2015.

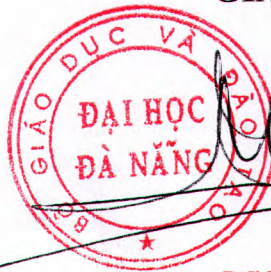
Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Các ông (bà) Chánh Văn phòng, Trưởng các Ban hữu quan, Hiệu trưởng các cơ sở giáo dục đại học thành viên, Giám đốc Phân hiệu Đại học Đà Nẵng tại Kon Tum, Giám đốc Trung tâm Phát triển Phần mềm, Trưởng khoa Khoa Y-Dược, Trưởng khoa Khoa Giáo dục Thể chất, Giám đốc Trung tâm Thể thao và các ông (bà) có liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này. *Lưu VT.*

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Lưu: VT, Khoa GDTC, TTTT.

GIÁM ĐỐC



PGS.TS. TRẦN VĂN NAM



ĐIỀU LỆ

ĐẠI HỘI THỂ DỤC THỂ THAO SINH VIÊN HỌC SINH ĐẠI HỌC ĐÀ NẴNG LẦN THỨ IX – 2015

*(Ban hành theo Quyết định số: 357/QĐ-ĐHĐN ngày 19 tháng 01 năm 2015 của
Giám đốc Đại học Đà Nẵng)*

PHẦN I: NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

I. MỤC ĐÍCH Ý NGHĨA

Hưởng ứng cuộc vận động "Toàn dân rèn luyện thân thể theo gương Bác Hồ vĩ đại".

Lập thành tích chào mừng kỷ niệm 40 năm ngày Giải phóng thành phố Đà Nẵng (29/03/1975-29/03/2015) và kỷ niệm 40 năm miền Nam hoàn toàn giải phóng (30/04/1975-30/04/2015); Chào mừng Đại hội Đảng bộ Đại học Đà Nẵng lần thứ V, nhiệm kỳ 2015-2020.

Đại hội Thể dục thể thao (TDTT) sinh viên học sinh Đại học Đà Nẵng là một hoạt động TDTT truyền thống của Đại học Đà Nẵng, nhằm đẩy mạnh phong trào tập luyện và thi đấu các môn thể thao trong sinh viên học sinh; Nhằm kiểm tra đánh giá hiệu quả công tác giáo dục thể chất, nâng cao thể lực, giáo dục nhân cách của sinh viên học sinh các trường thành viên và các đơn vị thuộc Đại học Đà Nẵng.

Tăng cường sự gặp gỡ, giao lưu học tập kinh nghiệm và hiểu biết lẫn nhau của sinh viên học sinh và các thầy cô giáo, góp phần xây dựng nếp sống văn minh lành mạnh trong nhà trường.

Phát hiện tài năng thể thao trong sinh viên học sinh, thành lập các đội tuyển sinh viên Đại học Đà Nẵng tham dự các giải thể thao của ngành và địa phương tổ chức.

II. ĐỐI TƯỢNG, ĐIỀU KIỆN THAM GIA

1. Đối tượng:

Sinh viên học sinh hệ chính quy tập trung thuộc Đại học Đà Nẵng.

Các cơ sở giáo dục đại học thành viên, Trung tâm Phát triển Phần mềm, Khoa Y Dược và Phân hiệu Đại học Đà Nẵng tại Kon Tum thành lập Đoàn thể thao gồm các đại biểu sinh viên học sinh tham gia thi đấu các môn theo quy định của điều lệ.

2. Điều kiện:

Những sinh viên học sinh tham gia Đại hội phải có đầy đủ sức khỏe, đạo đức khá và học lực từ trung bình trở lên.

III. NỘI DUNG VÀ ĐĂNG KÝ DỰ THI

1. Nội dung:

Đại hội TDTT Sinh viên học sinh Đại học Đà Nẵng lần thứ IX - 2015 gồm 11 nội dung: Điền kinh, Cờ vua, Bóng chuyền nam, Bóng chuyền nữ, Bóng đá nam, Bóng đá nữ, Bóng rổ nam, Bóng rổ nữ, Cầu lông, Bóng bàn và Thể dục nhịp điệu nữ.

2. Quy định màu áo:

- Dự kiến màu áo các môn tập thể:

Trường Đại học Bách khoa:	Màu vàng
Trường Đại học Kinh tế:	Màu đỏ
Trường Đại học Sư phạm:	Màu trắng
Trường Đại học Ngoại ngữ:	Màu xanh dương
Trường Cao đẳng Công nghệ:	Màu xanh lục
Trường Cao đẳng Công nghệ Thông tin:	Màu trắng xanh
Phân hiệu Đại học Đà Nẵng tại Kon Tum:	Màu xanh dương sọc trắng

- Các môn cá nhân: Không quy định màu áo nhưng các Vận động viên (VĐV) phải ăn mặc trang phục thi đấu theo quy định riêng của bộ môn.

- Trang phục thi đấu phải có in tên đơn vị.

3. Đăng ký dự thi gồm:

- Danh sách đăng ký thi đấu của các Đoàn do Ban Giám hiệu cơ sở giáo dục đại học thành viên ký tên đóng dấu, có xác nhận của y tế cơ sở.

- Danh sách đăng ký tổng hợp (theo mẫu đính kèm)

- Danh sách đăng ký chi tiết từng môn (theo mẫu đính kèm)

- Mỗi thành viên trong Đoàn nộp cho Ban Tổ chức 01 ảnh cá nhân 3x4 để làm thẻ Đại hội.

- Danh sách đăng ký tổng hợp nộp trước ngày 10/3/2015.

- Danh sách đăng ký chi tiết và ảnh làm thẻ nộp trước 16h00 ngày 28/3/2015.

- Đăng ký gửi về Ban Tổ chức.

Địa chỉ: Văn phòng Trung tâm Thể thao Đại học Đà Nẵng (62 Ngô Sĩ Liên - P. Hoà Khánh Bắc - Q. Liên Chiểu - TP. Đà Nẵng).

Điện thoại: 0511.841325, Fax: 0511841237, E-mail: tttdhdn@gmail.com hoặc phanthiet14@gmail.com

IV. THỜI GIAN VÀ ĐỊA ĐIỂM TỔ CHỨC

1. Thời gian:

Từ ngày 04/4/2015 đến 25/4/2015

Lễ khai mạc Đại hội: 8h00 ngày 04/4/2015

Lễ bế mạc Đại hội: 16h00 ngày 25/4/2015

2. Địa điểm:

- Lễ Khai mạc, Bế mạc Đại hội được tổ chức tại Trung tâm Thể thao Đại học Đà Nẵng (62 Ngô Sĩ Liên - P. Hoà Khánh Bắc - Q. Liên Chiểu - TP. Đà Nẵng).

- Dự kiến các Trường, đơn vị đăng cai tổ chức thi đấu các môn như sau:

Trường Đại học Sư phạm:	Cầu lông
Trường Đại học Ngoại ngữ:	Bóng đá nữ

Trường Cao đẳng Công nghệ:

Bóng đá nam

Trung tâm Thể thao:

Bóng rổ, Bóng chuyền, Bóng bàn,
Cờ vua, Điền kinh, Thể dục nhịp
điệu

V. TÍNH ĐIỂM VÀ XẾP HẠNG

1. Tính điểm:

Cách tính điểm từng môn theo Điều lệ chi tiết của từng môn thi.

Điểm toàn đoàn của Đại hội được tính theo bảng sau:

TT	MÔN THI	THỨ HẠNG VÀ ĐIỂM								
		I	II	III	IV	V	VI	VII	VIII	IX
01	THỂ DỤC NHỊP ĐIỆU	25	20	17	14	12	10	8	6	4
02	ĐIỀN KINH	20	15	12	9	7	5	3	2	1
03	BÓNG ĐÁ NAM	20	15	12	9	7	5	3	2	1
04	BÓNG ĐÁ NỮ	20	15	12	9	7	5	3	2	1
05	BÓNG CHUYỀN NAM	20	15	12	9	7	5	3	2	1
06	BÓNG CHUYỀN NỮ	20	15	12	9	7	5	3	2	1
07	BÓNG RỔ NAM	20	15	12	9	7	5	3	2	1
08	BÓNG RỔ NỮ	20	15	12	9	7	5	3	2	1
09	CẦU LÔNG	20	15	12	9	7	5	3	2	1
10	BÓNG BÀN	20	15	12	9	7	5	3	2	1
11	CỜ VUA	20	15	12	9	7	5	3	2	1

2. Xếp hạng toàn đoàn:

- Các đơn vị tham gia từ 07 nội dung trở lên sẽ được tính điểm toàn đoàn.
- Điểm toàn đoàn của Đại hội là số điểm mà đơn vị đó đạt được trong các nội dung thi đấu của Đại hội. Đơn vị nào có tổng số điểm cao hơn sẽ xếp hạng cao hơn.
- Các môn tập thể (bóng đá, bóng chuyền, bóng rổ) nếu có chia bảng thi đấu thì các đội không lọt vào được bán kết sẽ được tính điểm ở hạng thứ năm.
- Nếu các đơn vị có số điểm toàn đoàn bằng nhau thì căn cứ theo tổng số huy chương vàng, bạc, đồng. Đơn vị nào nhiều huy chương vàng hơn sẽ xếp trên, nếu bằng nhau sẽ xét đến huy chương bạc và đồng.

PHẦN II: ĐIỀU LỆ TỪNG MÔN

I. ĐIỀN KINH

1. Tính chất và nội dung thi đấu:

a. Tính chất: Thi đấu cá nhân tính điểm

b. Nội dung:

- 100m, 200m (nam, nữ); 800m nữ và 1500m nam.
- Nhảy cao, nhảy xa, đẩy tạ (nam, nữ)
- Các nội dung chạy 100m, 200m có thi đấu chung kết.

2. Đăng ký thi đấu:

- Các đơn vị đăng ký một đoàn gồm: 01 đội nam, 01 đội nữ, 02 Huấn luyện viên và 01 Chỉ đạo viên.

- Mỗi VĐV chỉ được đăng ký tối đa 02 nội dung thi đấu.

- Mỗi nội dung đăng ký tối đa 02 VĐV nam, 02 VĐV nữ.

- Mỗi nội dung phải có từ 03 VĐV trở lên thuộc 03 đơn vị đăng ký mới tổ chức thi đấu.

3. Luật và cách tính điểm:

a. Luật: Áp dụng luật điền kinh hiện hành của Tổng cục TDTT.

b. Tính điểm: Xếp hạng theo thành tích đạt được của VĐV để qui ra điểm.

- Nhất: 11 điểm, Nhì: 9 điểm, Ba: 8 điểm, Tư: 7 điểm, Năm: 6 điểm, Sáu: 5 điểm, Bảy: 4 điểm, Tám: 3 điểm, Chín: 2 điểm, từ hạng Mười trở đi: 1 điểm, bỏ cuộc: 0 điểm

- Điểm đồng đội (nam, nữ): Là tổng điểm của các VĐV đạt được trong các nội dung thi đấu có tính điểm. Trường hợp 2 đội bằng điểm nhau thì tính đến thứ tự tổng số huy chương vàng, bạc, đồng.

- Điểm toàn đoàn là tổng thứ hạng đồng đội nam và đồng đội nữ của đơn vị đó đạt được. Trường hợp bằng nhau thì tính theo thứ tự tổng số huy chương vàng, bạc, đồng; nếu vẫn bằng nhau thì đoàn nào có điểm đồng đội nữ cao hơn sẽ xếp trên.

II. CỜ VUA

1. Quy định đăng ký:

- Mỗi đơn vị tham gia được cử một Đoàn tối đa gồm: trưởng đoàn, huấn luyện viên, 03 VĐV nam, 03 VĐV nữ.

- Nếu các đơn vị không có đủ số VĐV tham dự nội dung thi đấu đồng đội thì các VĐV tham dự để tính thành tích cá nhân.

2. Nội dung, thể thức thi đấu:

a. Nội dung thi đấu: Thi đấu cá nhân nam, nữ; đồng đội nam, đồng đội nữ và toàn đoàn.

b. Thể thức thi đấu:

- Thi đấu vòng tròn 01 lượt nếu có dưới 09 VĐV.

- Thi đấu theo hệ Thụy Sĩ có điều chỉnh trong 07 ván nếu có từ 09 VĐV.

3. Luật và cách tính điểm xếp hạng:

a. Luật:

- Áp dụng theo Luật Cờ vua hiện hành của Liên đoàn Cờ Việt Nam.
- Thời gian ván đấu: mỗi VĐV có 40 phút để hoàn thành ván đấu, 60 phút đầu của ván đấu không đặt đồng hồ, sau 60 phút sẽ tiến hành đặt đồng hồ cho mỗi VĐV là 10 phút để hoàn thành ván đấu.
- Mỗi ván đấu nếu VĐV vi phạm đến lỗi kỹ thuật thứ 03, VĐV đến muộn 15 phút tính từ thời gian ván đấu bắt đầu buộc VĐV đó thua ván đó.

b. Cách tính điểm xếp hạng:

Cách tính điểm: Thắng 1 điểm, hòa 0,5 điểm, thua 0 điểm.

Xếp hạng:

- Cá nhân: căn cứ theo thứ tự tổng điểm, hệ số lũy tiến, số ván thắng, số ván cầm quân đen, số ván thắng bằng quân đen, ván giữa 2 đấu thủ và màu quân của ván này, bốc thăm (hệ Thụy Sĩ theo phần mềm thi đấu).
- Đồng đội: tổng điểm của 04 VĐV nam hoặc 04 VĐV nữ. Nếu tổng điểm bằng nhau tính đến tổng thứ hạng đội nào có tổng thứ hạng nhỏ hơn xếp trên, nếu vẫn bằng nhau đội có VĐV xếp hạng cá nhân cao hơn được xếp trên.

Đội không đủ số lượng VĐV nam, nữ theo quy định của Điều lệ giải sẽ không được tính giải đồng đội.

- Toàn đoàn: Tổng thứ hạng của đội nam và đội nữ. Nếu bằng nhau, thì xét tổng điểm của hai đội, vẫn bằng nhau thì Đoàn nào có đội nữ xếp hạng cao hơn được xếp trên.

Không xếp hạng toàn cho đơn vị không có đủ hai đội được xếp hạng.

III. BÓNG ĐÁ NAM - NỮ

1. Quy định đăng ký:

- Danh sách đăng ký:

01 đội nam gồm: 01 Chỉ đạo viên, 01 Huấn luyện viên, 12 VĐV

01 đội nữ gồm: 01 Chỉ đạo viên, 01 Huấn luyện viên, 12 VĐV

- Danh sách đăng ký phải ghi rõ họ tên, năm sinh, đơn vị, chức vụ trong đội, số áo, màu áo và có xác nhận của Trưởng đoàn.

2. Thể thức thi đấu và cách tính điểm:

- Thể thức: Vòng tròn một lượt tính điểm nếu số đội tham gia từ 05 đội trở xuống. Chia bảng thi đấu vòng tròn tính điểm chọn 04 đội vào bán kết, chung kết nếu số đội tham gia từ 06 đội trở lên.

- Tính điểm và xếp hạng: Thắng: 3 điểm, Hoà: 1 điểm, Thua: 0 điểm.
- Trường hợp các đội có cùng số điểm sẽ xét theo trật tự sau:

- + Đối kháng
- + Hiệu số bàn thắng, thua
- + Tổng số bàn thắng
- + Bốc thăm

3. Luật thi đấu:

- Áp dụng luật thi đấu bóng đá 5 người hiện hành của Liên đoàn Bóng đá Việt Nam.

- Quy định riêng:

+ Bóng đá nam: Mỗi trận đấu gồm 2 hiệp, mỗi hiệp 25 phút (kể cả thời gian bóng ngoài cuộc), nghỉ giữa hai hiệp 10 phút.

+ Bóng đá nữ: Mỗi trận đấu gồm 2 hiệp, mỗi hiệp 20 phút (kể cả thời gian bóng ngoài cuộc), nghỉ giữa hai hiệp 10 phút.

+ Đội trưởng phải đeo băng đội trưởng.

+ Đội nào đến chậm quá 15 phút theo thời gian quy định hoặc tự ý dừng trận đấu quá 5 phút thì xem như bỏ cuộc và bị xử thua 3-0. VĐV bị phạt thẻ đỏ hoặc bị phạt 2 thẻ vàng ở hai trận thì không được thi đấu trận kế tiếp.

IV. BÓNG CHUYÊN NAM - NỮ

1. Quy định đăng ký:

- Danh sách đăng ký:

Đội nam: 01 Chỉ đạo viên, 01 Huấn luyện viên, 12 VĐV

Đội nữ: 01 Chỉ đạo viên, 01 Huấn luyện viên, 12 VĐV

- Danh sách đăng ký phải ghi rõ họ tên, năm sinh, đơn vị, chức vụ trong đội, số áo, màu áo và phải có xác nhận của Trưởng đoàn.

2. Thể thức thi đấu và cách tính điểm:

- Thể thức: Vòng tròn 01 lượt tính điểm nếu số đội tham gia từ 05 đội trở xuống. Chia bảng thi đấu vòng tròn tính điểm chọn 04 đội vào bán kết, chung kết nếu số đội tham gia từ 06 đội trở lên.

- Tính điểm và xếp hạng: Thắng: 2 điểm, Thua: 1 điểm

- Trường hợp các đội có cùng số điểm sẽ xét theo trật tự sau:

+ Tỷ số tổng hiệp thắng/ tổng hiệp thua

+ Tỷ số tổng quả thắng/ tổng quả thua

+ Bốc thăm

3. Luật thi đấu:

- Áp dụng luật thi đấu hiện hành của Liên đoàn Bóng chuyên Việt Nam

- Mỗi trận đấu được tiến hành trong 05 hiệp thắng 3 đối với nam

- Mỗi trận đấu được tiến hành trong 03 hiệp thắng 2 đối với nữ.

V. BÓNG RỔ NAM - NỮ

1. Quy định đăng ký:

- Danh sách đăng ký:

01 đội nam gồm: 01 Chỉ đạo viên, 01 Huấn luyện viên, 12 VĐV

01 đội nữ gồm: 01 Chỉ đạo viên, 01 Huấn luyện viên, 12 VĐV

- Danh sách đăng ký phải ghi rõ họ tên, năm sinh, đơn vị, chức vụ trong đội, số áo và phải có xác nhận của Trường đoàn.

2. Thể thức thi đấu và cách tính điểm:

- Thể thức: Vòng tròn 01 lượt tính điểm nếu số đội tham gia từ 05 đội trở xuống. Chia bảng thi đấu vòng tròn tính điểm chọn 04 đội vào bán kết, chung kết nếu số đội tham gia từ 06 đội trở lên.

- Tính điểm và xếp hạng: Thắng: 2 điểm, Thua: 1 điểm

- Trường hợp các đội có cùng số điểm sẽ xét theo trật tự sau:

+ Đòi kháng

+ Thương số điểm thắng, thua

+ Tổng số điểm thắng

+ Bốc thăm

3. Luật thi đấu: Áp dụng luật thi đấu của Liên đoàn Bóng rổ Việt Nam ban hành tháng 10/2008

VI. CẦU LÔNG

1. Nội dung:

- Thi đấu các nội dung: đồng đội nam, đồng đội nữ, đơn nam, đơn nữ, đôi nam, đôi nữ, đôi nam nữ.

- Nội dung đồng đội nam, đồng đội nữ: mỗi đơn vị đăng ký tối thiểu 03 VĐV. Các nội dung còn lại, mỗi nội dung ở một đơn vị đăng ký tối đa 02 đơn hoặc 02 đôi.

- Một VĐV đăng ký thi đấu tối đa 02 nội dung (không kể nội dung đồng đội)

- Các nội dung thi đấu phải có ít nhất từ 03 đội, 03 đơn, 03 đôi trở lên của 03 đơn vị mới tổ chức thi đấu.

2. Phương thức thi đấu:

Nội dung đồng đội: Nếu có 05 đơn vị trở xuống tham gia, sẽ thi đấu vòng tròn một lượt tính điểm xếp hạng. Nếu có 06 đơn vị trở lên tham gia sẽ thi đấu loại trực tiếp. Thể thức thi đấu: Thi đấu 03 trận thắng 2 (trận 1: đôi; trận 2: đơn; trận 3: đôi). Các nội dung còn lại thi đấu loại trực tiếp.

3. Luật thi đấu, cách tính điểm xếp hạng:

a. Luật thi đấu: Áp dụng luật thi đấu do Liên đoàn Cầu lông Việt Nam ban hành.

Cầu thi đấu: Cầu 999 Tiên Lợi, mã số TL02

b. Cách tính điểm xếp hạng:

Nội dung đồng đội: Thắng: 2 điểm, Thua: 1 điểm, Bỏ cuộc: 0 điểm. Trường hợp các đội có cùng số điểm thì xét theo trật tự sau:

+ Tổng tỷ số trận thắng thua

+ Tổng tỷ số hiệp thắng thua

+ Tổng tỷ số điểm thắng thua

Cách tính điểm toàn đoàn môn cầu lông:

- Điểm toàn đoàn được tính bằng tổng số điểm của từng nội dung cộng lại. Trường hợp bằng điểm nhau thì xét đến thứ tự tổng số huy chương vàng, bạc, đồng.

- Điểm đồng đội: Nhất 12đ, Nhì 8đ, Ba 5đ, Tư 3đ, từ hạng năm đến cuối cùng 2đ, bỏ cuộc 0đ.

- Điểm đơn và đôi: Nhất 6đ, Nhì 4đ, Ba 3đ, Tư 2đ, từ hạng năm đến cuối cùng 1đ, bỏ cuộc 0đ.

VII. BÓNG BÀN

1. Nội dung: Thi đấu các nội dung: Đồng đội nam, đồng đội nữ, đơn nam, đơn nữ, đôi nam, đôi nữ, đôi nam nữ

Số lượng tham gia:

- Đồng đội nam, đồng đội nữ: Mỗi nội dung đăng ký tối đa 05 VĐV

- Đơn nam, đơn nữ: Mỗi nội dung đăng ký tối đa 05 VĐV

- Đôi nam, đôi nữ, đôi nam nữ: Mỗi nội dung đăng ký tối đa 04 đội

Mỗi VĐV đăng ký thi đấu tối đa 02 nội dung (không kể nội dung đồng đội). Các nội dung thi đấu phải có ít nhất từ 03 đội, 03 đơn, 03 đôi trở lên của 03 đơn vị mới tổ chức thi đấu.

2. Phương thức thi đấu:

- Nội dung đồng đội: Nếu có 05 đơn vị trở xuống tham gia sẽ thi đấu vòng tròn một lượt tính điểm xếp hạng. Nếu có 06 đơn vị trở lên tham gia sẽ chia làm 02 bảng thi đấu chọn mỗi bảng 02 đội vào thi đấu bán kết chung kết. Thể thức thi đấu đồng đội như sau:

Thi đấu 05 trận đơn thắng 3 (theo mẫu đội có mã số A, B, C và đội có mã số X, Y, Z) như sau:

Trận 1 : A gặp X

Trận 2 : B gặp Y

Trận 3 : C gặp Z

Trận 4 : A gặp Y

Trận 5 : B gặp X

- Các nội dung còn lại thi đấu loại trực tiếp.

- Các nội dung đồng đội, đôi mỗi trận thi đấu 05 ván thắng 3.

- Nội dung đơn: Vòng loại, bán kết, chung kết : thi đấu 05 ván thắng 3.

3. Luật thi đấu, cách tính điểm xếp hạng:

a. Luật thi đấu: Áp dụng luật thi đấu do Liên đoàn Bóng bàn Việt Nam ban hành. Thi đấu bóng Trung Quốc hiệu Song hỷ (3 sao màu trắng, kích thước 40 mm)

b. Tính điểm, xếp hạng:

Nội dung đồng đội: Thắng: 2đ, Thua: 1đ, Bỏ cuộc: 0đ. Trường hợp các đội có cùng số điểm thì xét theo trật tự sau:

+Tổng tỷ số trận thắng thua

+Tổng tỷ số hiệp thắng thua

+ Tổng tỷ số điểm thắng thua

Điểm toàn đoàn môn bóng bàn:

- + Điểm toàn đoàn được tính bằng tổng số điểm của từng nội dung cộng lại.
- + Điểm đồng đội: Nhất 12, Nhì 8đ, Ba 5đ, Tư 3đ, từ hạng năm đến cuối cùng 2đ
- + Điểm đơn và đôi: Nhất 6đ, Nhì 4đ, Ba 3đ, Tư 2đ, từ hạng năm đến cuối cùng 1đ, bỏ cuộc 0đ.

VIII. THỂ DỤC NHỊP ĐIỆU

1. Nội dung thi đấu:

- Mỗi đội dự thi 1 bài tự chọn (mỗi đội 16 VĐV nữ)
- Bài Aerobic tự chọn là bài các đội tự biên soạn theo yêu cầu chuyên môn có cấu trúc bài theo qui định:

+ Diện tích sàn 14^m x 14^m,

+ Thời gian: 7'00" ± 30"

(Nhạc dạo không quá 15 phút)

- Cấu trúc bài thi gồm:

- a. Tháp: liên kết ít nhất 04 VĐV (chiều cao không quá 02 người chồng thẳng đứng).
- b. Đội hình: không tính mở bài và kết thúc (8 - 10 đội hình). Không lặp lại đội hình và bước di chuyển từ đội hình này sang đội hình kia. Bước di chuyển phải được kết hợp từ 02 bước chuyển động trở lên.
- c. Các động tác vũ đạo, thể dục chuyển tiếp: không lặp lại 01 cử động quá 2 x 8 nhịp (động tác không lặp lại).
- d. Tư thế: đứng, ngồi (quỳ, nằm).
- e. Không gian: phân bố hợp lý (cao, thấp, góc và khắp mặt sàn thi đấu).
- f. Độ khó tự chọn
- g. Âm nhạc
- h. Trang phục: các đội ra sân thi đấu trong trang phục quy định của môn Aerobic (áo liền quần, giày thể thao, tất trắng).

2. Luật và thang điểm đánh giá:

- **Luật:** Áp dụng luật thi đấu Aerobic hiện hành của Liên đoàn Thể dục Việt Nam

- **Thang điểm đánh giá:** Tổng số điểm tối đa: 100 điểm.

- | | |
|----------------|---------|
| a. Âm nhạc: | 20 điểm |
| b. Phong cách: | 10 điểm |
| c. Trang phục: | 10 điểm |
| d. Thời gian: | 10 điểm |
| e. Kỹ thuật: | 50 điểm |

- Tháp đội hình: 10 điểm

- Độ khó: 20 điểm

- Vũ đạo, Thể dục: 20 điểm.

Thứ hạng của các đội được tính theo tổng điểm của đội đó đạt được. Trường hợp các đội bằng điểm nhau sẽ xét theo trật tự sau: Điểm kỹ thuật, điểm độ khó của kỹ thuật.

PHẦN III

KINH PHÍ TỔ CHỨC KHEN THƯỞNG, KỶ LUẬT VÀ CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO

I. KINH PHÍ TỔ CHỨC, BỒI DƯỠNG TẬP LUYỆN VÀ THI ĐẤU

- Các đơn vị tham gia Đại hội TDTT sinh viên học sinh Đại học Đà Nẵng lần thứ IX - 2015 chịu toàn bộ kinh phí tập luyện, thi đấu cho đơn vị mình.
- Ban Tổ chức Đại hội lo chi phí tổ chức và giải thưởng.
- Chế độ bồi dưỡng tập luyện và thi đấu cho các vận động viên, huấn luyện viên được thực hiện theo Thông tư liên tịch số 02/2009/TTLT-BTC-BVHTTDL ngày 12/01/2009 của Bộ Tài chính - Bộ Văn hóa Thể thao và Du lịch, cụ thể như sau:
 - + Tập luyện và thi đấu: Từ 25.000đ-50.000đ/người/ngày.

II. KHEN THƯỞNG, KỶ LUẬT

1. Khen thưởng:

- Ban Tổ chức sẽ trao Huy chương và phần thưởng cho những cá nhân và tập thể đạt thành tích xuất sắc: Phá kỷ lục của Đại hội, xếp hạng nhất, nhì, ba từng nội dung thi, môn thi.
- Tặng cúp cờ và giải thưởng nhất, nhì, ba cho các môn thi.
- Tặng cúp cờ và giải thưởng cho các đơn vị đoạt giải nhất, nhì, ba toàn đoàn.

2. Kỷ luật:

- Bất kỳ cá nhân, đơn vị nào vi phạm điều lệ và những quy định của Ban Tổ chức Đại hội tùy theo mức độ vi phạm sẽ phải chịu thi hành kỷ luật từ phê bình cảnh cáo đến tước quyền thi đấu, quyền chỉ đạo.
- Chỉ có lãnh đạo Đoàn, Huấn luyện viên hay đội trưởng mới có quyền khiếu nại, khi khiếu nại phải có văn bản nộp cho Ban Tổ chức.
- Tất cả các khiếu nại về chuyên môn, kỹ thuật do Trọng tài quyết định theo điều luật quy định trong thi đấu.

III. CÔNG TÁC TỔ CHỨC CHỈ ĐẠO

- Các trường, đơn vị trực thuộc cần triển khai kế hoạch tổ chức đội tuyển để tập luyện và tham gia thi đấu; phối hợp với Ban tổ chức Đại hội để lên kế hoạch đăng cai môn thi đấu theo điều lệ.
- Ban Công tác Học sinh sinh viên, Đoàn Thanh niên Đại học Đà Nẵng tuyên truyền rộng rãi đến sinh viên, phối hợp cùng các bộ phận liên quan triển khai kế hoạch tổ chức tốt Đại hội TDTT sinh viên học sinh Đại học Đà Nẵng lần thứ IX-2015.
- Trung tâm Thể thao Đại học Đà Nẵng phối hợp cùng Khoa Giáo dục Thể chất cử cán bộ tham gia công tác chuyên môn theo đề nghị của các trường và các đơn vị trực thuộc, lập kế hoạch chuẩn bị cơ sở vật chất và các vấn đề về chuyên môn phục vụ cho Đại hội.

- Đại hội TDTT sinh viên học sinh Đại học Đà Nẵng lần thứ IX - 2015 do Đại học Đà Nẵng chỉ đạo. Chỉ có Ban Tổ chức Đại hội mới có quyền sửa đổi bổ sung Điều lệ này khi cần thiết và sẽ có thông báo sớm đến các đơn vị.

GIÁM ĐỐC



PGS.TS.TRẦN VĂN NAM



Đà Nẵng, ngày tháng năm 2015

DANH SÁCH ĐĂNG KÝ TỔNG HỢP
(Tham dự Đại hội TDTT sinh viên học sinh Đại học Đà Nẵng lần thứ VII – 2011)

Trưởng Đoàn:
Phó Đoàn:
Các môn tham gia:

Chức vụ:
Chức vụ:

TT	THÀNH PHẦN	TỔNG SỐ	GIỚI TÍNH		QUỐC TỊCH		GHI CHÚ
			Nam	Nữ	Việt Nam	Nước ngoài	
01	Chỉ đạo viên						
02	Huấn luyện viên						
03	Cán bộ phục vụ						
04	Y tế						
05	Vận động viên						
	Tổng cộng						

BAN GIÁM HIỆU
(Ký và đóng dấu)

Mẫu 2

ĐẠI HỌC ĐÀ NẴNG
TRƯỜNG:

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Đà Nẵng, ngày tháng năm 2015

DANH SÁCH ĐĂNG KÝ

(Tham dự Đại hội TDTT sinh viên học sinh Đại học Đà Nẵng lần VII – 2011)

MÔN: (Mẫu này dành cho các môn: Bóng đá, bóng chuyền, bóng rổ)

Danh sách cán bộ Đoàn:

TT	Họ và tên	Tuổi	Chức vụ ở đơn vị	Chức vụ ở đội bóng	Điện thoại
01					
02					
03					

Danh sách vận động viên:

TT	Họ và tên	Tuổi	Quốc tịch	Khoa	Lớp	Số áo
01						
02						
03						
...						
...						
...						
...						
...						
...						
...						

Xác nhận của y tế

Ban Giám hiệu
(Ký và đóng dấu)

(Ảnh làm thẻ kèm theo danh sách đăng ký)

ĐẠI HỘI TDTT SVHS ĐẠI HỌC ĐÀ NẴNG LẦN THỨ VII - 2011

Môn:

Đơn vị:

Tên:
Năm sinh:

Tên:
Năm sinh:

Tên:
Năm sinh:

Tên:
Năm sinh:

Tên:
Năm sinh:

Tên:
Năm sinh:

Tên:
Năm sinh:

Tên:
Năm sinh:

Tên:
Năm sinh:

Tên:
Năm sinh:

Tên:
Năm sinh:

Tên:
Năm sinh:

.....

